

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 98/2018/HS-ST.

Ngày: 27-9-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Thanh Liêm**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Ngẫu**.

2. Bà **Nguyễn Thị Thanh**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đào Minh Hoàng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Tình** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 27/9/1988 tại Quảng Ngãi.

Hộ khẩu thường trú: Xóm 7, thôn Đông Yên, xã BD, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở hiện nay: Tổ 4, Ấp 5, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thiện Đ và bà Trần Thị N; Bị cáo có chồng tên Vương Kỳ C (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp 5, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- Bị hại: Công ty Cổ phần Kinh doanh và Thương mại Dịch vụ V.

Trụ sở: Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **Đỗ Xuân C**, sinh năm: 1988. Chức vụ: Giám đốc siêu thị điện máy và công nghệ V Long Thành (vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: Số 53/6A, ấp Bình Nam, xã Bình Tâm, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Chỗ ở: Số 26/9, đường Số 11, Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:* Chị **Lê Thị Quỳnh N**, sinh năm: 1995 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 4, ấp L1, xã TP, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Mỹ H là nhân viên thu ngân tại quầy hàng điện máy trong siêu thị V Long Thành. Lúc 09 giờ ngày 24/5/2018, H quan sát thấy quầy bán điện thoại không có người trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nhằm bán lấy tiền tiêu xài, H sử dụng chìa khóa dự phòng tại phòng thu ngân đi đến quầy điện thoại di động, mở tủ lấy 02 điện thoại di động Hiệu Samsung J7 Prime màu vàng (còn nguyên hộp, chưa sử dụng) cầm trên tay đi về phòng thu ngân. Do sợ bị phát hiện nên H đem bỏ 02 điện thoại trên vào giỏ rác, xách đi ra cổng vứt vào trong thùng rác của Công ty để trước cổng. Đến khoảng 09 giờ ngày 25/5/2018, Lê Thị Quỳnh N là nhân viên bán hàng tại quầy điện thoại di động phát hiện mất 02 điện thoại Samsung J7 Prime nên báo quản lý Công ty, qua kiểm tra hệ thống camera an ninh của Siêu thị thì phát hiện H đã có hành vi đột nhập lấy 02 điện thoại trên. Công ty đã báo Cơ quan Công an để điều tra, làm rõ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/HĐĐG ngày 15/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 02 điện thoại di động nhãn Hiệu Samsung J7 Prime màu vàng (còn mới, chưa sử dụng), tổng trị giá 9.480.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: 02 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu vàng đã thất lạc không thu hồi được.

Tại Cáo trạng số 97/CT-VKSLT ngày 13 tháng 8 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo H từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 8.980.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đại diện bị hại là anh Đỗ Xuân C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, lời khai của anh C đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án, phân trách nhiệm dân sự đã được thỏa thuận giải quyết xong; Tòa án xét xử vắng mặt bị hại theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H khai nhận: Lúc 09 giờ ngày 24/5/2018 lợi dụng lúc quây điện thoại di động không có người trông coi, H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 điện thoại di động Hiệu Samsung J7 Prime màu vàng (còn mới, chưa sử dụng) của Siêu thị điện máy và công nghệ V Long Thành, tổng trị giá 9.480.000 đồng. Đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của pháp nhân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do có tư tưởng hưởng thụ, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã ly hôn, một mình nuôi con nhỏ nên xem xét áp dụng điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, chỉ cần xử phạt cải tạo không giam giữ một thời gian theo Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] Về khấu trừ một phần thu nhập: Hiện nay bị cáo không có việc làm và một mình nuôi con nhỏ nên xét miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo chấp hành án, lao động trở thành người tốt.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Mỹ H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H **01 (một) năm cải tạo không giam giữ**. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H cho Ủy ban nhân dân xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã AP trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND huyện Long Thành (1);
- Công an huyện Long Thành (2);
- Chi cục THADS huyện Long Thành (1);
- Bị cáo (1); Bị hại (1);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng (6).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thanh Liêm